

## Một cảnh chợ phiên,

“ Dải mây trắng...

*“ Dải mây trắng đổ dần trên đỉnh núi, Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà tranh, Trên con đường viền trắng mép đồi xanh, Người các ấp tung bùng ra chợ Tết. Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc; Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon, Vài cụ già chống gậy bước lom khom, Cô yếm thắm che môi cười lạng lẽ. Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ, Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu, Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau. ...”*

( “ Chợ tết,” thơ Đoàn văn Cừ )

Cả cái vùng quê này, bao nhiêu năm không thấy một đoàn khách thương nào từ ngoài vào để mua bán trao đổi gì.

Đạo này bỗng thấy lạ. Sao như người ta sực nhớ tới cái cảnh sống động của những ngày nào.

Những ngày người làng này với người làng khác chỉ phải nối thông gia, thành người nhà. Như đã sẵn ? Cái tình người nhà ! Hai làng khác nhau, nhưng ai muốn qua làng bên cũng được

Những ngày không có chia cắt , thì như con sông giữa hai làng Cam lộ hạ và Nghĩa an, không đủ chia hai làng, cả hai nằm bên nhau, cùng đón gió Lào trong những ngày cùng chịu cái oi ả ngày ngọn gió quái ác thích trêu người vượt qua cái lưng còng núi Trường sơn toàn đá, đoạn vừa thoát những cây già bóng mát của Lam sơn, Chí linh. Đoạn giờ thân trần hứng hết cái nắng hè vào từng tầng đá . Rồi như rộng rãi, trả hết cái nóng nung người nóng nóng ghê ấy vào ngọn gió Lào nổi tiếng ( quê tôi. )

Con sông không ngăn được tình người, thành người nhà. Anh Đơn , chị Sen (tôi ! ) Ông, Ngãi an, bà Cam lộ hạ.

Chú Tiêu và bố tôi,...cũng Nghĩa an ( Ngãi an ! ) Cam lộ hạ, toàn người ngoài mình , cách họ gọi nhau khi xa làng , đã vào Nam, thành những bạn...

Cái liên hệ mật thiết như vậy giữa các làng để có các chợ phiên với nhau

Vậy mà về đây , tôi không thấy cái vui quây quần của chợ phiên ở đây.

Đêm họp mặt của ngày bố tôi đưa tôi về thăm quê . Những bà chị của tôi ở quê ngày đó, các chị như chị Nậy, của tôi với tên gọi lạ ( Nậy, không phải tên chị ) chỉ vì là chị cả , đến chị Loan, o Thí (?) chị Sen, và cả cái chị Nhân nhỏ bé, tôi phải gọi là chị vì cái vai, cái vế, trong gia đình.

Các chị tôi, xinh đẹp. Hát hay. Hò cũng hay. Nhất là khi các chị đua nhau hò Huế để cho thằng em ở xa về biết thế nào là điệu hò quê hương. Hò nện, hò Hụi,...và đặc biệt hò đối đáp ; các chị

tôi say sưa hò không nhất thiết phải có những người nam khác họ để còn có trả treo, khoe khôn khoe khéo, khoe giỏi, khoe,...tài.

Chỉ một thằng em ở xa về. Để ý đến đứa em, các anh các chị tôi, những người con của Bác Thường, người anh kế cận bố tôi, cũng đã mất đi như người anh cả của bố tôi, bác Dương.

Các anh chị luôn tìm dịp cho thấy tình của anh chị ở quê dồn vào cho thằng em như một món quà quê hương mà các anh các chị muốn cho hết không giữ lại một điều gì.

Thằng em, là tôi, từ cái cách, mà anh Định tôi, người duy nhất đứng trên cánh đồng làng hôm đó nhìn thấy chiếc xe có bố tôi và tôi đang chạy vào làng. Anh vội vã vẫy tay và ù té chạy về phía xe bố con tôi. Miệng la to :

- Chú về rồi ! Chú về rồi !

như muốn báo cho ai đó , Chú về...

Bố tôi như nhận ra người nhà nên bảo cho dừng xe.

Tôi ngồi trên xe nhìn anh, chân chạy miệng la, la,...la như báo tin cho ai đó.

Tôi không khỏi lầy lịm vì cả cánh đồng, duy nhất anh là người giữa trưa nắng . Còn lại là hai con bò. Anh muốn báo cho ai.

Tôi xuống xe đón anh.

Chưa đến , anh đã hai tay dang rộng, rồi thì ôm chầm lấy tôi, ôm thật chặt, miệng không ngớt

- Chú H. chú H. phải không

Tôi lần đầu tiên nghe có người gọi mình Chú H.,....nên hơi ngỡ ngàng. chưa kịp đáp, đã nghe,

- Thừa chú mới ra. Con là Định.

Anh ấy thừa với bố tôi. À thì ra anh Định, biết là anh, tôi trả lời,

- Anh Định, em là H. đúng rồi anh.

- Chú cũng tuổi tôi mà cao ghê hề.

Vừa nói, anh vừa mở hai tay, buông người tôi ra, đứng dịch người về phía sau như để có thể nhìn tôi cho rõ.

Cùng lúc khi được anh tôi buông ra, mắt tôi chợt thấy ở ngực áo tôi, một mảng đậm màu như tôi vừa mới chui qua nơi bụi bặm nào, khiến tôi như bị bụi nó bám vào.

Phản ứng tự nhiên của tôi, tôi dờ tay mình lên để phủi vết bụi trên ngực áo mình.

Chợt tôi phải ngưng tay mình lại, dừng ngay.

Tôi biết nó không là bụi, Nó là cái gì khác.

Nhưng đã trễ.

Không những tôi biết ra, nó là gì, anh tôi cũng nhận ra nó. Trên ngực cái áo trắng tinh mới lấy ra từ ngăn chứa của những cái rương dành riêng cho các lần đi đây đi đó của bố tôi. Tôi biết

ra nó sạch, cái vết hằn lên trên áo tôi. bây giờ, nó là các vết hằn từ áo anh tôi, anh tôi ôm tôi chặt quá nên những gì bị in lên trên áo tôi là đều từ áo anh, như những giọt bụi nhọc nhằn anh đã phải gánh lấy trong lúa tuổi, anh tôi còn kém tuổi tôi.

Anh tôi đã nhìn theo ánh mắt của tôi. Dẫn anh đến với vết bẩn trên áo tôi !  
Tội cho thân anh, anh ấy biết là cái áo anh mặc trên người anh hôm nay nó đã phản lại anh.

Thay vì bảo vệ anh như mọi ngày. Hôm nào ra đồng với nó, anh đều yên chí không hề lo nghĩ gì đến gió bão, nắng, mưa. Có nó, bất kể ngày nắng ngày mưa, những ngày anh với việc của anh .

Hôm nay, dù có mặc nó ; nó lột trần anh, làm anh lúng túng, và bẽn lẽn, cái cảm giác ít khi anh bị du vào.

Bữa nay mới có vì đón Chú ..em. Đón Chú anh ở xa về và đón chú H. trong bộ áo quần làm việc đồng áng hàng ngày. Lẽ ra anh phải nhớ để thay.

Thằng em anh mà cuộc sống có ( nhiều ) nét “ giang hồ “ hơn anh. Ở trong đó tụi này, đứa nào như cũng biết Bồn lừa, Châu Kool, Trần Đại, những người sống trong thế giới của họ ,mà kiểu cách họ sống với nhau, tình bạn bè coi trọng, mạng sống mình coi như không.

Thành ra chuyện bị bẩn cái áo có ra gì.

Tránh cái coi như phải xấu hổ cho ông anh, tôi quay qua ôm lấy ông anh, chặt hơn để vết bẩn lần này lớn hơn. Như thi với ông anh, đứa nào làm hơn.

Xong vụ này.

Tôi có hình ảnh khác của anh tôi, .nhỏ tuổi hơn tôi, lúng túng đứng tránh xe trên lề con đường dẫn ra Đông hà, Quận lỵ .

Những lúng túng ban đầu thấy ngộ, ít có khi nào chúng tôi ở trong kia lúng túng để tránh xe . Nhưng cứ thế cái lúng túng của anh thành nỗi sợ, và thành ra anh tôi ỳ ra không đi được . anh chỉ biết đứng đó để tránh xe. Vùng này xe là chỉ có xe nhà binh.

Cái Quận nhỏ xíu, đìu hiu anh em tôi đi bộ từ nhà anh , anh dẫn cho đi coi phố Quận.

Để đãi anh tôi chỉ tìm được một món có dính tới văn minh thành phố, ở đó, chai nước ngọt đóng chai mang nhãn BGI , chai limonade.

Nước đá thêm vào theo lời yêu cầu của tôi với bà chủ hiệu ăn mà chai nước ngọt tôi tìm thấy được trang trọng bày trong tủ kiến. Cái lạnh như một thứ xa xỉ, lạnh, không tự nhiên cũng như tia bắn của chất hơi lạnh tăng trong miệng không quen đâm ra khó chịu, khó mà có trong tự nhiên làm anh tôi có những hình ảnh vô cùng lạ lùng và thương mến anh để lại trong tôi.

Có cả cái hình ảnh anh tôi, trong đêm cả nhà họp mặt đón thằng nhỏ trong Nam về nhà. Anh tôi sừng sững với bò với trâu, dạy cho thằng em biết thế nào để dùng bò đạp lúa ( lúa).

Anh tôi và các con vật thân quen của anh, những bước đi của chúng, và cái công việc của anh hằng ngày. Như, việc phải bứt để lấy được lúa cho nó ra khỏi cọng lúa, tối nay. Chỉ bỏ ra rơm, rơm, những cọng lúa không còn lúa dính vào. Mọi cái tôi thấy với từng phần của chúng trong hôm nay, gộp lại trong tôi hình ảnh tôi thu giữ lại như thước phim anh tôi như một người nhà Nông. ( Nhà Nông trong đó anh Khuyến tôi, cũng là một người mà bố tôi muốn kéo anh ấy ra khỏi cái cực khổ của một đời làm nông. Lôi anh ra như một bắt đầu, anh Khuyến tôi là anh cả trong gia đình bác Thường tôi.)

Anh Định, người anh vưng chãi ấy của tôi, sau này, mất tích khi phải làm bổn phận người trai trong cuộc chiến..

Tôi sẽ nói, tôi không rõ , rồi ra anh tôi có nghĩ rằng anh đã từ bỏ được cái cuộc sống nhà Nông mà tôi gặp qua cái áo anh và áo tôi cái ngày anh nhỏ tuổi hơn tôi lại vô cùng chững chạc với các việc mà anh quen .

Tôi sẽ quên ngay những lúng túng , những cái anh không thích vì không quen.

Nhưng, Vì cứ cố tránh xe, nhất là xe nhà binh. Có làm anh chậm chân, chậm hơn các bạn đồng ngũ. Họ thoát được ra , và nhờ vậy về đến đơn vị.

Riêng anh. Cái hình ảnh anh bị đè bẹp dưới cách chạy của những chiếc xe nhà binh. Mà rồi ra ...cả nước đầu đầu cũng đầy cả xe nhà binh.

Anh tôi chậm chân. Đồng đội anh về đơn vị rồi. Anh chưa về !

Và không ai còn gặp. Anh tôi mất tích trong chiến đấu như một quân nhân.

Còn cái người nông dân , có ai gặp lại không !

Làng Cam Lộ Hạ. Làng có các anh các chị tôi. Làng đó có những mừng đón người nhà là Bố tôi bỏ làng mà đi nay trở về sau những ngày dài “ tha phương...cầu thực,” Thì cũng có những nhắn gửi,

- Ai cũng đi như hẩn. Mồ mả cha ông ai trông coi cho đó mà chừ...về, còn có mà “ làm hoành !”

( làm tàng, làm bảnh, làm phách,...) những chữ nghĩa qua cái hiểu của tôi.

Đưa con trong gia đình. Mong hiểu thêm về cội về nguồn.

Câu nói nghe qua được . Đã ngồi nghe qua bàn tiệc...tiệc mời đãi những người khách đến vui với gia đình có người đi xa làm ăn nay có dịp về lại để thăm quê.

Câu nói phải có về lại quê mới có dịp nghe ra và sống với ý nghĩa của cuộc đời. Quê hương ,thần thoại, Đất và người. Người và người.

Cam lộ, lại còn có Thượng và Hạ. Là cho đất.

Người thì sao ?

Trở về với chợ phiên. Cái mà không thể tránh chuyện kéo nhau ngồi lại, người với người, mới thành chợ, có chợ rồi cái hình thức chợ tết , chợ phiên , tùy thích của quý vị .

Nói tới tùy ý quý vị. Sẽ không có cái cách bài Chợ Tết tuyệt cú mèo là bài tả cái tết mà tết thì đưa con nít nó cũng thấy khác xa cái chợ phiên lèo tèo của bạn.

Tui đồng ý hoàn toàn với quý vị chợ tết nó to hơn chợ phiên nhiều lắm. Vì thương chợ phiên nhỏ nhoi, chợ tết thì bảnh thành thử mới mượn chợ tết cho chợ phiên. Chép lại bài thơ hay cho kho tàng văn hóa mà.

Tuy vậy cũng phải cho thấy chợ phiên là cái gì xứng đáng để còn dùng bài thơ hay tả chợ tết mà tôi lại ầm ớ kiêu vờ vĩnh coi như cửa ( chùa,) nhà và ai dùng cũng được.

Hai làng thật thân thiết. Chưa đủ.

Người làng có nhiều nét đặc biệt, kể cả những khả năng làm tăng gia mức độ của những hoạt động có thể nói là chúng đặc biệt về văn hóa , về nghệ thuật,...vv..cũng chưa đủ.

Tài nghệ thượng thừa. Chưa đủ.

Phải đi lên Cam lộ thượng. Mới có cái không khí chợ để còn có chợ phiên

Thế ông không thấy Cam lộ thượng và Cam lộ hạ nhà ông có gì khác .

Tôi chỉ thấy một nơi toàn người chân chỉ chí thú làm lụng . Làm cả ngày.. “Hết lên côi rú , về lại côi nương, hết đi “sương “ nát, “ thì đi lừa bò,.. đi phơi “ khoai lột,” kéo “ khôn “ kíp nặng.... Có mô mà rảnh; mà rên mà rang.

Kiểu người “ Kẻ chợ.” mới may ra có chút rên rang . Chứ cứ như bác gái tôi và con bà ,anh Khánh của tôi, ông anh thúc bá. Hai người tiếp tôi ở chợ, khi tôi ngỏ ý xin ghé thăm bác, bác tôi phải bươn chải mua bán để kiếm sống. Ở chợ chưa hẳn thành kẻ chợ  
Nhờ thăm bác tôi biết thêm một thứ trái cây rừng, bán ở đây,, đặc biệt chỉ có ở vùng này, nhỏ và dài cỡ với lòng tay ngoài của những cậu bé con mà cái nung núc để thương của những lòng tay ngoài của các cậu là cái nung nút của trái muồn, tím sậm .Những trái mum múp đều nhau khi bán họ đong bằng lon. Ăn vào chắc chắn như nhuộm răng với màu tím thắm !

Chỉ có ai lưu luyến cảnh trí của vùng Cù, cái nơi vua Hàm Nghi ngự giá qua một lần để trốn không bị bọn Tây Dương nó bắt. Cảnh đẹp của núi đồi, nét mềm như trong tranh vẽ, mềm như các đồi ở đây được viền theo ngọn cỏ mềm xanh ngăn ngắt. Các cây, cỏ thụ cũng chỉ để thêm cái xanh của núi đồi Cù, mới thấy cái nét hoang dã của một thứ trái cây rừng ! Một thuộc tính mà chợ phiên mới có ! Phải không  
Người, người kẻ chợ. Không khí chợ búa. Những đặc biệt.

Thì phải rồi. Chợ phiên náo nhiệt, nhờ người. Đông. Nên vui, ...

Cảnh chợ rộn ràng.

Và có gì đặc biệt cho người muốn tìm.

Những phiên chợ phiên thời ông Nguyễn Trãi chắc cũng như vậy,  
Những chợ phiên mà người bạn tôi cho tôi đọc được trong tài liệu để lại của vị tổ dòng họ anh.

Các chợ phiên thời cụ tổ nhìn thấy, kể lại....  
Thì vẫn như,

*Người các ấp tung bưng ra chợ Tết. Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc; Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon, Vài cụ già chống gậy bước lom khom, Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ. Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ, Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu, Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau. ...”*

*Cả cái vùng quê này, bao nhiêu năm không thấy một đoàn khách thương nào từ ngoài vào để mua bán trao đổi gì.*

*Dạo này bỗng thấy lạ. Sao như người ta sực nhớ tới cái cảnh sống động của những ngày nào.*

Những ngày củ không ai phải nghĩ đến trốn lánh.

So với lúc người ta để ý về cảnh làng mạc thời cụ Nguyễn Trãi . Thời, tránh cảnh bị ép vào những điều mình không muốn chỉ vì là dân đen mà phải chịu xung vào những chỗ không người nào muốn. Ai cũng muốn tránh.

Khổ nỗi ! Bọn quân Tàu chúng đóng chẹn ngõ ra vào làng rồi như có cái vợt bắt bướm , chúng mỗi lần quơ lên, khối con dân bị vướng ! Vào tay chúng đổ thoát khỏi phải xung vào hết đội vét giềng, cũng đội đào hổ phên,..

Không còn cái nút chẹn quân Tàu vẫn đóng trước đây chằng ! Hay vì có cái gì khác .

Cái nức lòng, thêm vào. Có đủ không.

Cái nức lòng trong con người ở buổi chợ tết này của ta. Và những quang cảnh, những .....

*Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ.  
Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ,  
Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu,  
Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau.  
Sương trắng rõ đầu cành như giọt sữa,  
Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa,  
Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh,  
Đôi thoa son nằm dưới ánh bình minh.*

Những cái này là những cái nếu các nơi của ta giờ đây hay mở các phiên chợ Phiên do những NƯỚC LÒNG người dân có nhờ được thấy các thành tựu mà quân và dân ta phần nào đã đánh động được lòng người dân thì bài thơ dân gian này quả là bài để vẽ nên cái chợ phiên của ta.

Người mua bán ra vào đây cổng chợ.  
Con trâu đứng vờ rím hai mắt ngủ,  
Để lắng nghe người khách nói bô bô.  
Anh hàng tranh kiu kịt quấy đôi bô,  
Tìm đến chỗ đông người ngồi giờ bán.  
Một thầy khoá gò lưng trên cánh phán,  
Tay mài nghiên hí hoáy viết thơ xuân.  
Cụ đồ nho dừng lại vuốt râu cằm,  
Miệng nhẩm đọc vài hàng câu đối đỏ.  
Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ,  
Nước thời gian gội tóc trắng phau phau.  
Chú hoa man đầu chít chiếc khăn nâu,  
Ngồi xếp lại đồng vàng trên mặt chiếu.  
Áo cụ lý bị người chen sấn kéo,  
Khăn trên đầu đang chít cũng bung ra.  
Lũ trẻ con mãi ngắm bức tranh gà,  
Quên cả chị bên đường đang đứng gọi.  
Mấy cô gái ôm nhau cười rũ rượi,  
Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa.  
Những mẹt cam đỏ chót tựa son pha.  
Thúng gạo nếp đong đầy như núi tuyết,  
Con gà trống mào thâm như cục tiết,  
Một người mua cầm cẳng dốc lên xem.

Chợ tung bùng như thế đến gần đêm,  
Khi chuông tối bên chùa vắng vắng đánh,  
Trên con đường đi các làng hẻo lánh,  
Những người quê lũ lượt trở ra về.  
Ánh dương vàng trên cỏ kéo lê thê,  
Lá đa rụng tươi bởi quanh quán chợ.

Tả cho ra một phiên chợ phiên . Còn ai tả hay hơn trong cái truyện ngắn này của tôi.Trong cách tôi trình bày cùng quý vị.

Nhưng chuyện ngắn tôi viết đây có là chuyện ngắn hay không?

Xin hẳn nha. Khoan bắt ne bắt nét tôi. Tôi chỉ muốn nó có được xem là chuyện ngắn ( hay...)hay không phải là chuyện ngắn.

Mà cũng thôi.

Vi,...

Ấy là tôi chưa báo cho quý độc giả hay . Nói tới chuyện chợ phiên chỉ là chuyện ngoài lề.

Xin nghe tôi kể, cái này mới là cái phải nghe

Cả cái vùng quê này, bao nhiêu năm không thấy một đoàn khách thương nào từ ngoài vào để mua bán trao đổi gì.

Đạo này bỗng thấy lạ. Sao như người ta sực nhớ tới cái cảnh sống động của những ngày nào.

Cảnh sống động củ mà thôi sao.

Trong những ngày này, chú ý đến một số việc xảy ra quanh đây. Ý nói quanh quần những Lam sơn , Chí linh,...và các vùng phụ cận nơi mà kháng chiến quân của ông Lê Lợi đầy cả đất. Bây giờ , họ như làm cho mọi người như bị nghẹt thêm. Họ xem ra, phùng to như muốn to hơn các cái nét mặt họ rạng rỡ.

Trong các chợ phiên. Nhiều, các nơi như tranh nhau . Mà đến cái làng Cam lộ hạ cũng từng có làm qua. Người ta thấy có những cái lạ . Chỉ mới thấy lúc này.

Những hoạt động của những người hay được gọi là “ Hát xẩm, “. Bỗng nhiên họ có mặt. Có mặt cùng với các chợ phiên. Càng ngày càng có vẻ được chú ý vì càng nhiều mà lại càng như được phát triển thêm.

Ban đầu, một người, một đàn, kéo ò e cây nhị , đủ để làm nền cho một bài nói tin.

Rằng ,

*hôm qua Lê Chích tướng quân thân cận như con em nhà , hồi giờ ít nói, bỗng trình lên Vương kế sách lấy Nghệ an làm chỗ dung thân mới, Vương khen kế ấy vẹn toàn. Vương bèn chuẩn tấu, cho thi hành trước sau*

Rằng,

*nghe ở huyện Thanh Chương, tháng giêng, Ất tị dân đưa trâu rượu đón mừng quân ta. Lâu rồi việc ấy ít khi.*

Rằng,

*tháng bảy Vương sai quan Tư Đồ Trần nguyên Hãn. Hãn đem thủy - bộ chiếm lấy hai thành theo với lệnh ban ra. Và, Mộ quân mấy vạn , thêm vào trong quân.....*

Rằng ,



Chuyện này tôi xin nói rõ , tôi kể lại một bài , một tài liệu, tôi đọc được đã lâu. Nay xin kể lại về các hoạt động có liên quan đến cụ Nguyễn Trãi và cụ tổ của gia đình một người bạn.

Cái kết luận của người bạn. Cụ tổ của anh là người đã cùng cụ Nguyễn Trãi, họ sống một thời với nhau. Họ phải biết việc làm của bậc công thần của đất nước mình. Chuyện lớn chuyện nhỏ gì của họ đều là những gì con cháu sau này phải trân trọng. Anh bạn tôi không muốn giữ cho riêng mình . Anh tự nguyện mang ra chia sẻ cùng mọi người để cái biết không chỉ mình dòng tộc anh biết.

Mọi người đều nên biết cụ Nguyễn Trãi đã dùng hết cái biết và cách vận dụng để công việc khi phải bắt đầu nó sẽ được bắt đầu bằng những thuận lợi. Sửa soạn những thuận lợi cho từng công việc. Có ai hơn Nguyễn Trãi !

Tôi hỏi anh bạn

- Cụ tổ có cho là những ông hát xẩm này làm gì với cái thuận lợi cho việc gì không
- BỐ KHỈ. Sao không hỏi thẳng cụ tổ nhà tôi. Tôi làm sao biết thuận lợi cho cái gì
- Thì qua tính khí cụ tổ đoán được không.
- Cụ tôi mà đã để mắt tới. Chuyện đó phải có gì.  
Có gì, phải có, thì là gì. Phải đoán cho ra. Cụ tổ tôi cho biết có đó.
- Ông nghĩ sẽ là gì ?
- Vừa thôi ông. Sao lại ông nghĩ là gì. Tự ông ông cũng tìm chứ.
- Như thử theo với cái tính tình nào của cụ Nguyễn
- Cái này có ngay. Ông để ý không. Ông cụ Nguyễn hay thành thật khai báo lắm. Vụ này , ông khai báo để làm gì .
- Sao ông biết cụ Nguyễn hay khai báo
- 
- Còn gì. Cụ loan tin Bình Ngô đại cáo , không là khai báo là gì.
- Khai để làm gì
- Ông hỏi cho vụ nào. Bình Ngô đại cáo thì cho dân biết để dân tin thêm.
- Cái kế sách làm nên thế Toàn dân đuổi giặc
- Hát xẩm, để làm gì

- Rõ ra cụ có làm gì đó chứ . Loan tin, cho ai. Vẫn chỉ cho dân không thôi thì cũng như khi Bình Ngô đại cáo.
- Thêm có muốn nhắn gì ai khác. Có chăng, vua tương lai nhà Lê chẳng hạn. Có thể lắm
- Vừa dân vừa vua. Cũng một vua của sông tạo ra thế toàn dân mà Lê Lợi đã thiếu ngay từ khi mới khởi nghiệp.

Xét cho đến đây. Với cái điều cụ Nguyễn của chúng ta có làm và cụ tổ nhà anh có thấy.

Các chợ phiên. Có những người hát xẩm ò e nhờ vào cái đờn nhị .

Và cụ tổ nhà anh có ý để chúng ta , con cháu sau này, sau này phải biết đến những gì cụ Nguyễn đã làm cho dân cho nước. Học lấy các điều ấy.

- Học. Thì phải học rồi. Nhưng để làm gì ? Và có học được không
- Để làm cho ra cái điều gì phải học. Thì học ở cụ. Học gì.. Học sống , sống theo cụ.
- Giỡn hoài ông. Ông lựa ra một ông tổ để sống theo, ông này là khó theo nhất.
- Văn tài. Võ nghiệp. Nhà Lê Lam sơn, Chí linh mười năm nằm gai nếm mật . Họ những hảo hán Lam sơn , Chí linh có nể mặt ai . Chỉ có ông ấy.
- Công lao hạn mã. Mà đường văn học, lại cái nét chơi.
- Nói gì cái chơi. Bỏ luôn văn tài võ nghiệp. Chỉ chú trọng cho tôi cái cách ngài làm việc và làm cho được việc. Đừng mong như ngài. Còn lâu .
- Cố làm theo cách ngài làm. May ra !

Hỏi như là phải hỏi, bạn tôi,

- Dường như ông biết được ông ấy làm việc thế nào
- Có gì. Tất cả nó lộ ra hết. Chỉ cần nhìn các cụ hát xẩm của cụ trong thật nhiều cái chợ phiên. Sao bỗng nhiên nhiều các cụ vậy. Mà lại xảy ra khi các chợ phiên nhiều lên. Phải có phép thần thông của ai đó.
- Vâng . Thì là cụ rồi. Ai vào đây.
- Xin ông đừng để tôi phải thấy cái mặt kên lên vì cho là mình đã đủ giỏi của ông. Ông phải biết những lúc mặt ông vát hất lên như thế trông ông như con đười ươi. Tôi vì tình bạn cho ông hay lần này lần cuối.
- Có phải ông tức vì tôi một phút trở thành người nói dối của cụ Nguyễn Trãi mà ông rất mê.

- Lại bốc phét. Truyền nhân gì. Tôi sợ không theo gương người xưa. Mà lại suy từ bụng ta ra bụng người. Từ cái nghĩ của ta, từ bụng ta chứ còn gì. Suy ra việc các cụ ta làm. Không sợ...
- Không đùa. Tôi trình bày. Ông nghe giúp xem có lọt được tai không.
- Theo đuổi những gì lịch sử ghi lại. Theo với cách mà người ta bây giờ dựng lại hiện trường, truy cập bọn tội phạm.
- Cứ thế, dùng cái suy nghĩ bây giờ, thì cũng phải nhận là ý nghĩ thời này của bọn mình. Nhưng làm sao khác. (Chả lẽ theo với nhà nước rước cái đám “ngoại cảm, “gì đó mỗi khi cần các ý kiến người khuất mặt, những liệt sĩ họ không hề muốn nhắc đến. Họ chỉ trọng ý kiến của các liệt sĩ của họ khi họ muốn dựng tượng đài những người họ làm ra tiền cho chính họ. Tiền xây “Nghĩa trang Liệt sĩ,” là tiền họ tha hồ bỏ túi, túi họ.)
- Hay cầu cơ, ngồi đồng,...đọc hồi ký,...cái cách để tiếp nối với người xưa, nhất là người đã khuất, là khuất bóng. Hết phương liên lạc.

Nói về tâm linh.

Còn có chỗ cho những gì thuộc về Tâm lý, trong giao tiếp hay không.

Có chỗ cho người Đồng điệu, người hợp ý, nói ra là biết nhau, là chả cũng như tui. Y chang. Có cái thứ giác quan thứ sáu, có cái thần giao cách cảm, ...

Qua bao nhiêu là cách tiếp cận người xưa. Ta chọn cách để người xưa của chúng ta gặp gỡ mình với cung cách của người như thể là mình.

Ông người xưa, giải quyết công chuyện như mình phải làm cái đó.

Ông, cũng ông, người xưa đó, đã hiển hiện trong ta, như một người hiểu nhau.

Phải thật sự hiểu con người mà ta muốn học họ. Cái thật sự hiểu, cái này đánh giá giá trị của mình khi mạn phép người xưa để nói là mình tiếp nối các suy nghĩ của họ.

Càng thành khẩn với cái hiểu cho ra các cụ. Càng là cái yên chí mình được các cụ cho theo con đường của các cụ

Qua những gì mà cụ Nguyễn của chúng ta cho mình thấy cái rõ nhất là cái Đại cáo của cụ.

Xem Bình Ngô Đại cáo của cụ, nói là nói thay cho Bình định vương.

Cụ có bao giờ choàng ngang qua người khác như cái ông Tổng thống cái nước....kỳ ...cục dành đứng để được chói sáng dưới ánh đèn rọi của truyền thông truyền hình thế giới trong cái nhiệm kỳ quá ngắn bốn năm của ông khi nhân danh quốc gia ông một cường quốc. Ông lại như một chú bé con.

Cụ Nguyễn của chúng ta, tuyệt không. Không bao giờ điều này xảy ra. Dù rằng,

Mở đầu bản Đại cáo, cụ cho là,

***“..việc nhân nghĩa, cốt ở an dân,  
Quân điếu phạt chỉ vì khừ bạo,...”***

Là những suy nghĩ mang dấu ấn của tư tưởng cụ. Những cái căn bản của tư tưởng cụ xuất hiện trên cái Đại cáo ấy chỉ đề cập qua loa như một nhận xét. Có cái này chẳng qua để dân được yên ổn. Còn chuyện quân cơ có chộn rộn, chẳng qua mình phải làm để có thể đuổi được kẻ thù ra khỏi nước.

Cụ nói cái nói như chơi, mà cả bao đời đất nước khổ nhục, bao đời đất nước ta khổ nhục mà chống với Tàu.

Với cụ, mọi chuyện, xem ra như ... Chuyện chả có gì mà âm ỹ.

Nên có chuyện nào mà cụ phải thò cái mặt ra, có chuyện nào đáng để cụ phải trình cái mặt tinh bơ của cụ.

Cái tinh bơ dù có lúc cũng phải lộ, nhưng, khó thể cạnh tranh với người chí thú với hào quang, với sáng sủa.

- Thế cụ núp phía sau không à. Liệu cụ có làm được việc mà Bình định vương nhờ cậy cụ không.
- Anh nói đùa. Cụ mà vô trách nhiệm sao. Anh nhớ trong thời gian quân ta tái phối trí về ăn ngủ ở "trung tâm Chí linh," (không hề là TTCL dưới sự điều động của Đ. tá Bé, một cơ sở có tầm quan trọng của phe bên thua cuộc tại mình. Mãi về sau.)
- Vào lúc quân lính đói trắng răng.

Ông mò mẫm đứng ra xin làm nhiệm vụ, những nhiệm vụ chính danh lẽ ra phải được thi hành theo với công việc của một người giúp ý kiến cho "vua." Đến bay giờ, là người đứng ra xin được chấp thuận để có thể giúp một "ông vua" sắp thua đến nơi. Vua mà binh lính của mình phải giết lấy các con ngựa chiến một sinh vật như bạn thiết chết sống có nhau. Để ăn. Mà sống. Còn thể thâm nào hơn.

Ông vua mà ông muốn đứng ra gánh vác cái trọng trách giúp ông ấy làm nên nghiệp đế và cứu lấy đất nước, bây giờ chỉ mong quân Tàu chịu cùng mình ký hòa ước như là một ngõ thoát. Cái ngõ thoát, nhờ đó toán quân con em nhà bớt chết mà còn có thể thờ để còn làm lại cuộc cờ.

Việc dễ ợt, cụ dụ ngay bọn Tàu chịu làm hòa với ta ngay. Còn khiến chúng mang thực phẩm, dê, bò sang cho.

Đây là lúc cụ Nguyễn của mình thò cái mặt ra, sau bao năm với những cầm chừng.

Giờ là cái lúc mà ông thuận lẽ trời đẩy mạnh những đóng góp mà ông đã chuẩn bị khi cần đã có.

Dựng lại cuộc cờ.

Cải tổ, mọi thứ. Đây là yêu cầu của chính chủ tướng.

Còn của những con em Chí linh, Lam sơn.

Cái lẽ sống còn, hiển hiện thấy rõ. Phải có thay đổi.

Cái ý trước đây, của những quân sư, các kế sách thay đổi giờ đây, không cần những biện thuyết tô tằm, cứ thế mà làm.

Chủ tướng cũng mong. Tã hữu của chủ tướng cũng mong.

Còn gì mà không dấy lên đổi thay ai cũng muốn.

Cải tổ, cải tổ,

Từ quân binh. Đến tổ chức, đến đối đãi với dân. Đến trăm thứ bà rằn,...

Cái nào đề cập đến, cụ cũng đã có những lo lắng từ trước, những cái sửa soạn trước cho được thuận lợi hầu giúp cho việc đó được xảy ra dễ dàng và công việc cứ thế...

Cái thí dụ rõ nét. Cải tổ binh bị với tướng quân Trần nguyên Hãn.

Không làm chuyện này, pháp thuật nào làm các toán quân quen về cổ thủ Chí linh nay làm được các chiến tích, lịch sử ta ghi lại các trận Đông Đô, Tụy Động.

Làm sao khỏi thấy được khi học sử nước ta, lúc năm gai nếm mật các tướng quanh ông Lê Lợi đợc thấy toàn là các tướng họ Lê.

Sao khỏi thấy tướng quân Trần nguyên Hãn xuất hiện như một tướng thống lĩnh quân

Thủy-Bộ mãi đến tháng bảy năm Ất tị khi thừa lệnh Bình định vương chiếm Châu Tân bình và Châu Thuận hóa, mới thấy Lại còn kể, có công mộ quân. Thêm mấy vạn binh

Liệu không cải tổ mà được sao. Cải tổ có cụ Nguyễn không. Không ai nói đến. Không có những lo lắng, sửa soạn, cũng cứ được sao.

Học cụ là học những cái nhìn, cái biết nào phải có cho việc nào. Việc nào cần tài năng nào, tài ấy, ai có.

Làm, làm lúc nào, ai xướng, ai hò cái, ai hò con,...

Có sẵn chỉ còn chờ một bàn tay điều động khéo, đúng cách...như Cải tổ quân binh mà Trần nguyên Hãn mơ trước khi được tham gia cùng Bình định vương. Để đất nước có ngày nay.

Nhắc tới chợ phiên có phải vì chợ phiên đâu. Chỉ những chợ phiên có hát xẩm báo tin. Những tin, có tin vui cho con dân cùng biết đấy thôi...

Mà vào thời của cụ Nguyễn Trãi, ngoài cụ ra có ai nghĩ gì đến người dân họ biết gì. Họ tin gì. Họ tin rồi khi họ nghe họ sẽ muốn nghe những gì.

Ngoài cái sẵn có, cái bằng chứng cụ hiểu rõ người dân, Bản Bình Ngô đại cáo.

Cụ khác hơn bất cứ người làm việc cai trị dân nào. Cụ trình bày với dân mọi cái mà không dấu diếm, Để được người dân đối xử lại. Cũng thẳng thắn. Nói là tin ngay.

Cụ có làm không.

Ai làm được , ngoài cụ ra, cái việc xem ra dễ dàng. Chỉ rải ra những truyền đơn có chữ viết trên lá ,

“ Lê Lợi vi quân.

Nguyễn Trãi vi thần “

Rồi bọn Tàu tự nhiên thua ta.

Trước đây sao nó cứ lừa quân ta vào cái hang Chí linh.

Nó đóng binh ở bên ngoài. Chờ quân ta không ra được bên ngoài, để nói là mình lâm cảnh không “ đi ngoài,” mà ruột vẫn trống không ; chết...vì..đói.

Một lần , lại một lần nữa,..không hề đi ngoài, ...ruột có gì mà đi !

Mấy lần thì cũng thế. Nếu không có những người như Nguyễn Trãi, như Trần nguyên Hãn, những người vào một tổ chức với mong ước đóng góp cho tổ chức . Không vào chỉ để nghe lệnh.

Hoặc giả để ai cũng biết mình có đi kháng chiến.

**Lý khánh Hồng**